

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2021/HS-ST
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tuyên

Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 188/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Duy V, sinh năm 1989 tại thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 1 đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn B và bà Đỗ Thị Kim P; chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 05/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Long An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 67/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/11/2020, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 09/4/2019.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 08/9/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo bản án số

2552/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/4/2010, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/3/2010.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/4/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Thùy T** (có mặt)

Địa chỉ: số 2 xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh Minh P**, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: số 3, Thị trấn G, huyện H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 30/4/2021, Trần Duy V điều khiển xe mô tô biển số 55Y5 – 8300 lưu thông trên đường HL11 theo hướng từ ngã ba TQ về chợ HL. Trên đường đi, V quan sát bên chiều đường ngược lại thấy chị Nguyễn Thị Thùy T đang dừng xe mô tô trước địa chỉ 8/4 đường Hương lộ 11, ấp 4, xã E, huyện F để mua nước, trên cổ chị T có đeo sợi dây chuyền màu vàng. Lúc này, V nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền của chị T bán lấy tiền tiêu xài. Khi thấy chị T điều khiển xe mô tô đi, V điều khiển xe mô tô quay đầu lại, chạy phía sau xe mô tô của chị T. Khi chị T điều khiển xe mô tô rẽ vào đường hẻm nội bộ thuộc tổ 6, ấp 4 xã E, V tăng ga, điều khiển xe mô tô vượt qua xe mô tô của chị T khoảng 40 mét rồi V quay đầu xe mô tô, dừng xe trước địa chỉ 6/17, ấp 4, xã E chắn ngang hướng xe mô tô chị T đang lưu thông. Khi chị T điều khiển xe đến vị trí xe mô tô của V thì V dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền vàng trên cổ chị T rồi tăng ga bỏ chạy được khoảng 03 mét. Do mặt đường xấu, bánh xe mô tô của V bị trượt làm V cùng xe mô tô ngã xuống đường, sợi dây chuyền bị rơi xuống đất. Lúc này, chị T tri hô và cùng người dân bắt giữ V giao Công an xã E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển đối tượng cùng tang vật, phương tiện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Duy V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Kết luận định giá tài sản số 1467/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, dài 46cm, mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K có đính hột, trọng lượng 04 chỉ 00 phân, 07 ly trị giá 12.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 sợi dây chuyền vàng 18K, dài 46cm, mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K có đính hột.

01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 55Y5 – 8300, có số khung RLCS5C640AY217924; số máy 5C64-217924.

01 áo thun ngắn tay màu đen trên áo có hình con chim màu vàng, 01 quần jean màu đen có chữ Icon màu trắng, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Duy V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Duy V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật, đối với xe mô tô Yamaha Sirius biển số 55Y5 – 8300, có số khung RLCS5C640AY217924; số máy 5C64-217924 đề nghị giao cho cơ quan điều tra làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Trần Duy V khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Nguyễn Thị Thùy T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Ông Huỳnh Minh P khai ông mua lại xe mô tô Yamaha Sirius biển số 55Y5 – 8300 của ông Nguyễn Ngọc S bằng giấy tay. Khi bị cáo V đến tiệm sửa xe của ông sửa xe thì ông cho V mượn xe để về nhà lấy tiền trả tiền sửa xe. Ông không biết và không liên quan đến việc V sử dụng xe máy trên làm phương tiện phạm tội nên ông đề nghị được nhận lại xe máy nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 30/4/2021, bị cáo V điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển số 55Y5 – 8300 rồi nhanh chóng dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng 18K, dài 46cm, mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K có đính hột trên cổ bị hại Nguyễn Thị Thùy T. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã E lập lúc 13 giờ 00 phút ngày 30/4/2021, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án, tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Khi

thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội (được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm), là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này được xem là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[4] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo về tội “cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng hành vi, đúng tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm, tiếp tục buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù thêm một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về vật chứng vụ án:

[7] 01 sợi dây chuyền vàng 18K, dài 46cm, mặt dây chuyền hình tròn bằng vàng 18K có đính hột, Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả cho bị hại.

[8] 01 áo thun ngắn tay màu đen trên áo có hình con chim màu vàng, 01 quần jean màu đen có chữ Icon màu trắng, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng. Là tài sản của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[9] 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 55Y5 – 8300, có số khung RLCS5C640AY217924; số máy 5C64-217924. Xe mô tô trên do ông Nguyễn Văn Trân đứng tên chủ sở hữu. Ông T1 cho biết đã bán xe mô tô này cho người không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên, không có giấy tờ mua bán. Ông Huỳnh Minh P khai ông mua lại xe nêu trên của ông Nguyễn Ngọc S bằng giấy tay, ông P yêu cầu được nhận lại xe nêu trên. Tòa án không triệu tập được ông S nên chưa làm rõ được chủ sở hữu tài sản hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp. Do đó, để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu tài sản hoặc người quản lý tài sản nên Hội đồng xét xử giao 01 xe mô tô biển số 55Y5 – 8300, có số khung RLCS5C640AY217924; số máy 5C64-217924 cho cơ quan cảnh sát

điều tra công an huyện Bình Chánh tiếp tục truy tìm chủ sở hữu, người quản lý sử dụng hợp pháp và xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[13] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt bị cáo Trần Duy V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2021.

Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu đen trên áo có hình con chim màu vàng, 01 quần jean màu đen có chữ Icon màu trắng, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng (chứa bên trong 01 hộp niêm phong bằng giấy màu trắng có chữ ký của Trần Duy V, Ngô Văn Dụm và hình dấu công an xã Tân Quý Tây).

- Giao trả Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh quản lý 01 xe mô tô biển số 55Y5 – 8300, có số khung RLCS5C640AY217924; số máy 5C64-217924 để truy tìm chủ sở hữu, người quản lý sử dụng hợp pháp và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng này Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/9/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh).

Về dân sự: Ghi nhận việc bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| -TAND TPHCM; | (1) |
| - VKSND TPHCM; | (1) |
| - VKSND huyện Bình Chánh; | (1) |
| - CA huyện Bình Chánh; | (2) |
| - Chi cục THADS H. Bình Chánh; | (1) |
| - PV 06 - Công an TPHCM; | (1) |
| - Sở tư pháp TPHCM; | (1) |
| - Bị cáo, đương sự; | (3) |
| -Lưu. | (3) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**



Đỗ Thị Duy Linh